

Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc và một số ngôi chùa trên địa bàn Nam Bộ

ISSN: 2734-9195 08:25 27/01/2025

Những nhân sĩ, nhà sư, thanh niên thông qua tiếp xúc với Cụ cũng được lan toả thêm tinh thần yêu nước, định hướng đúng đắn hơn trong lựa chọn con đường đấu tranh, giải phóng dân tộc.

Tác giả: **TS Trịnh Diệp Phương Vũ** - (Học viện Chính trị Khu vực II)

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 01/2025 - Xuân Ất Ty

Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhà Nho yêu nước, thương dân. Trong suốt hành trình ở phương Nam, Cụ thường chọn các ngôi chùa làm nơi trú ngụ và để lại nhiều dấu ấn ở một số ngôi chùa trên địa bàn Nam Bộ, có ảnh hưởng lớn đến phong trào yêu nước ở những nơi Cụ dừng chân cũng như phong trào Chấn hưng Phật giáo lúc bấy giờ.



Ngai thờ cụ Nguyễn Sinh Sắc và Bác Hồ trong chùa Hội Khánh - Thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Sông Bé (nay là TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).
(Ảnh: Internet)

Sau khi từ bỏ quan trường năm 1910, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã bắt đầu hành trình về phương Nam. Từ năm 1911 đến lúc qua đời ngày 27/11/1929, Cụ Phó bảng chủ yếu hành nghề y, bốc thuốc chữa bệnh cho người dân và Cụ thường chọn các ngôi chùa Phật giáo làm nơi dừng chân trong suốt hành trình phương Nam của mình. Một thống kê chưa đầy đủ cho thấy Cụ đã dừng chân ở khoảng 14 ngôi chùa ở các tỉnh Nam Bộ.

Tại Sài Gòn, Cụ trú ngụ tại chùa Linh Sơn (đường Cô Giang, Quận 1) và chùa Sắc Tứ Từ Ân, hàng ngày kê đơn, bốc thuốc, xem mạch chữa bệnh cho dân nghèo tại các hiệu thuốc Trường Thọ Viên và Tam Thiên Đường (đường Lê Thánh Tôn hiện nay). Đồng thời, bí mật gặp gỡ nhiều chí sĩ yêu nước, trong đó có cuộc gặp gỡ giữa Cụ và người con trai Nguyễn Tất Thành với Cụ Phan Châu Trinh tại Mỹ Tho (khoảng tháng 3/1911) (1). Có thể nói, chùa Linh Sơn đã trở thành nơi kết nối nhiều mối quan hệ giữa Cụ Sắc với các nhà Nho, nhà Sư yêu nước lúc bấy giờ.

Tại chùa Linh Sơn vẫn còn câu liễn đối được cho là của Cụ Phó bảng, thể hiện rõ tinh thần nhập thế của Phật giáo, phải tham gia vào công cuộc giúp dân, cứu nước. Nội dung câu đối, như sau:

Phật pháp thị nhập thế nhi phi yếm thế

Từ bi nãi sát sinh dĩ độ chúng sinh

Tạm dịch:

Đạo Phật là nhập thế chứ không phải yếm thế

Từ bi có lúc phải sát sinh để cứu chúng sinh

Trong thời gian ở Cao Lãnh (1917 - 1919, 1927 - 1929), Cụ Nguyễn Sinh Sắc thường xuyên lui tới chùa Linh Sơn, chùa Kim Quang (Lâm Vồ), chùa Hòa Long...tiếp xúc với nhiều nhân sĩ, nhà sư và thanh niên yêu nước trong vùng như ông Lê Văn Đáng (Chính nhất Đáng, xuất dương sang Nhật), Nguyễn Văn Cây (Bộ Cây), ông Lê Văn Mỹ, ông Lưu Quang Bật.... Nhiều người trong số đó về sau trở thành hội viên nòng cốt của Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội.

Chùa Hoà Long gắn liền với thời gian Cụ Sắc sinh sống, hoạt động ở Cao Lãnh, cũng là nơi ở cuối đời của Cụ; tăng, ni, phật tử của chùa có đóng góp lớn trong việc bảo vệ mộ phần của Cụ Phó bảng. Chùa tọa lạc bên cạnh khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, giữa khu di tích và chùa có xây dựng hoa viên, mở cổng phụ và đường nội bộ liên thông giữa chùa và Khu di tích.

Cuối năm 1923, để tránh sự theo dõi của mật thám Pháp, Cụ Nguyễn Sinh Sắc từ Thủ Đức di chuyển đến chùa Hội Khánh để gặp người đồng hương của mình là Phan Đình Viện (2). Hội Khánh là ngôi chùa được xây dựng từ năm 1741 (hiện tọa lạc tại phường Phú Cường, Thủ Dầu Một, Bình Dương) và Cụ Phó bảng chủ yếu cư ngụ tại đây trong giai đoạn 1923 - 1926. Nơi đây, Cụ đã hội ngộ với các nhà Nho, nhà sư có tư tưởng yêu nước và cùng cụ Tú Cúc, Hòa thượng Thiện Quới, Hòa thượng Từ Văn, Thầy Ký Cội... thành lập Hội Danh dự yêu nước, lấy chùa Hội Khánh làm trụ sở.



Quang cảnh chùa Hội Khánh - Thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Sông Bé (nay là TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).

(Ảnh: Internet)

Hội Danh dự yêu nước, với vai trò tích cực của Cụ Sắc đã trở thành chất keo kết nối, thúc đẩy, gắn kết tinh thần yêu nước trong nhân dân, trước hết là từ những phật tử. Năm 1926, Cụ Phó bảng rời chùa Hội Khánh do cảm thấy không an toàn bởi sự đeo bám của mật thám Pháp và để giữ an toàn cho chùa. Tiếp nối tinh thần yêu nước của Cụ, chùa Hội Khánh đã trở thành nơi đào tạo các thế hệ nhà sư yêu nước, có công đức với đạo pháp và dân tộc. Tại chùa Hội Khánh, Cụ Phó bảng còn để lại đôi câu đối:

*“Chí trung thử, niệm từ bi, tư cảm ứng, Nho, Thích, Đạo tam giáo đồng tâm,
Hiệu khuông sừ, cầu miễn lệ, động cù lao, Quân, Sư, Phụ, nhất ban kiệt lực”*

Tạm dịch:

Hết lòng với đạo trung tú, nhớ mãi đức từ bi, nghĩ về sự cảm ứng: Nho, Thích, Đạo đều quy về một.

Ra sức gìn giữ và từ bỏ, mãi siêng năng, bảo công khó nhọc: Vua, Thầy, Cha một lòng gắng sức.

Trong điện thờ Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc và Bác Hồ còn câu đối do Cụ viết:

Đại đạo quảng khai, thố giác khêu đàm để nguyệt

Thiền môn giáo dưỡng, quy mao, thần thụ đầu phong

Tạm dịch:

Mở rộng đạo lớn như sừng hổ, như mò trăng đáy nước

Nuôi dưỡng mái chùa như lông rùa, như cột gió đầu cây.

Ngoài ra, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc còn để lại thuyền tán thuốc, sổ xem địa lý và chiếc la bàn. Trong chùa Hội Khánh còn bức tranh vẽ Hòa thượng Từ Văn cùng đàm đạo với Cụ Phó bảng và vị phụ tá cho Hòa thượng. Bên cạnh đó, còn tấm bảng ghi câu văn, hình ảnh liên quan đến cuộc đời Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Với bề dày về lịch sử, văn hóa, tôn giáo, kiến trúc nghệ thuật, chùa Hội Khánh được Bộ Văn hóa – Thông tin xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia theo Quyết định số 43 VH/QĐ, ngày 07/01/1993. Tưởng nhớ Cụ Phó bảng, tỉnh Bình Dương đã xây dựng khu lưu niệm Cụ Nguyễn Sinh Sắc tại chùa Hội Khánh.

Chùa Tiên Linh ở xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cũng là nơi Cụ Sắc để lại nhiều dấu ấn, lan tỏa tinh thần yêu nước, có nhiều đóng góp cho sự phát triển phong trào cách mạng ở địa phương. Chùa Tiên Linh được xây dựng từ năm 1861. Vị trụ trì đầu tiên là Hòa thượng Khánh Phong, kế đến là nhà sư Lê Khánh Hòa. Sau khi rời khỏi chùa Hội Khánh năm 1926, Cụ Phó bảng đã di chuyển về đây và có thời gian ngắn sinh sống tại chùa (3).

Trong quá trình dừng chân tại chùa Tiên Linh, Bến Tre, Cụ đã tiếp tục nghiên cứu kinh Phật, dịch ra chữ quốc ngữ, dạy chữ Hán cho tăng, ni, phật tử tại chùa, bốc thuốc chữa bệnh cho người dân trong vùng và cùng Hòa thượng Khánh Hòa bàn việc dân, việc nước, thúc đẩy phong trào Chấn hưng Phật giáo và có mối quan hệ với các ông Trần Văn An, Huỳnh Khắc Mẫn, Lê Văn Phát... nhiều vị đã gia nhập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, là thế hệ Cộng sản đầu tiên của Bến Tre (4). Thông qua những hoạt động dạy chữ, trích giảng kinh Phật, Cụ đã góp phần nâng cao dân trí, khai mở đầu óc của người học, giúp người học có được

cái nhìn thấu đáo hơn về thời cuộc, khơi dậy tinh thần yêu nước trong nhân dân. Tại đây, Cụ Phó bảng đã để lại câu đối:

Tiên tức Phật, Phật tức tâm, bát vạn tràm lao đô tịnh tâm

Linh như hư, hư như giác, tam thiên thế giới tổng bao hàm.

Tạm dịch:

Tiên là Phật, Phật là tâm, tám vạn khổ đau do tâm tạo

Linh như không, không như ngộ, ba ngàn thế giới chứa bên trong.

Năm 1927, trước khi rời chùa đến Cao Lãnh, Cụ đã tặng Hòa thượng Khánh Hòa câu đối có chứa hai từ “Như Trí”, vốn là pháp danh của Hòa thượng Lê Khánh Hòa:

“Như thị Như Lai, xuất thế khai thông, hướng dẫn mê đồ quy Phật giới

Trí vi trí giả, hiện thân thuyết pháp, hô hào trí thức thượng thiên lai”

Tạm dịch:

Như là Như Lai, ra đời mở đạo, hướng dẫn người lầm lạc về cõi Phật

Trí là Đức trí, đem thân nói pháp, kêu mời bậc trí đến non Tiên

Nội dung câu đối đã minh chứng rõ nét hơn tinh thần khích lệ, cổ xúy cho công cuộc chấn hưng Phật giáo Nam kỳ lúc bấy giờ, thể hiện rõ quan điểm của Cụ Nguyễn Sinh Sắc là cần hướng dẫn phật tử đi theo đường chính đạo, không xa rời thực trạng xã hội lúc bấy giờ, kêu gọi đội ngũ trí thức tham gia dẫn thân vì độc lập, tự do của đất nước, đưa dân tộc Việt Nam đến được cõi an vui - thượng thiên lai.



Chùa Tuyên Linh - nơi lưu dấu Phó Bảng Nguyễn Sinh Sắc (Chùa Tuyên Linh thuộc ấp Tân Quới Đông B, xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre). (Ảnh: Internet)

Năm 1930, nhân dịp chùa được trùng tu, Hòa thượng Lê Khánh Hòa đã đổi tên chùa Tiên Linh thành Tuyên Linh Tự (chùa Tuyên Linh) theo sự góp ý của Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trước đó. Cặp câu đối *“Tuyên giáo chấn hưng truyền đạo pháp; Linh thông minh đức hiển hương danh”* cũng nói lên được tâm nguyện chấn hưng Phật giáo của Hòa thượng Khánh Hòa và danh thơm của tổ truyền lại cho đời sau. Trước chùa có khắc tấm bia (hiện nay do Bảo tàng tỉnh Bến Tre lưu giữ) với nội dung: *“Nơi đây vào năm 1927, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gặp sư Cụ Lê Khánh Hòa để đàm đạo và mở lớp dạy Phật tử, hốt thuốc giúp đồng bào nghèo”*. Ngày 20/7/1994, chùa được công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Trong hành trình phương Nam, Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã nhiều lần đến An Giang vào những năm 1914, 1921 - 1923, 1927 - 1929, thời gian cư trú của Cụ không liên tục và chùa Hòa Thạnh (nay thuộc xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên), chùa Giồng Thành (nay thuộc phường Long Sơn, thị xã Tân Châu) thường được Cụ Phó bảng chọn làm nơi trú ngụ. Chùa Hòa Thạnh hay Hòa Thạnh Cổ Tự (còn gọi là chùa Cây Mít) được xây dựng từ giữa thế kỷ XIX tại xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, theo lối kiến trúc kết hợp giữa hai nền văn hóa Việt - Hoa,

đây còn được mệnh danh là ngôi chùa có nhiều tượng Phật làm bằng gỗ nhất miền Tây. Chùa Hòa Thạnh là nơi hội tụ nhiều nhân sĩ yêu nước chống Pháp và Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã về đây vào những năm 1921 - 1923 nhằm gặp gỡ, kết nối với những người cùng chí hướng để tiếp tục truyền bá tư tưởng yêu nước. Qua đó, nhân dân Nhơn Hưng và các vùng lân cận đã tiếp thu tinh thần yêu nước, thương dân từ Cụ Phó bảng và dấy lên phong trào cách mạng mạnh mẽ (5). Năm 1992, Hòa Thạnh Cổ Tự là Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Trước chùa có tấm bia với dòng chữ *“Hòa Thạnh cổ tự (chùa Cây Mít), xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Nơi đây từ năm 1921 - 1923, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh sắc, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, đến ở để hoạt động, truyền bá tinh thần yêu nước”*.

Chùa Giồng Thành (Long Hưng Tự) do Hòa thượng Trần Minh Lý đứng ra khởi công xây dựng vào năm 1875 bằng tre lá, trên một giồng đất của tòa thành ở Long Sơn xây dang dở. Năm 1970, Hòa thượng Chơn Như (1925 - 1972) cho trùng tu lại chùa theo kiến trúc kiểu Ấn Độ và tồn tại cho đến ngày nay. Trong giai đoạn 1925 - 1929, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã đến đây và truyền bá tinh thần yêu nước cho nhân dân Long Sơn và các vùng lân cận (6). Hòa thượng trụ trì Nguyễn Văn Điền là nhà sư yêu nước, đã tham gia hội Kèo vàng của Phan Xích Long và vô cùng quý trọng Cụ Phó bảng, bố trí cho Cụ nghỉ một phòng riêng trong tịnh thất. Mỗi khi có mặt tại chùa, Cụ Sắc xem mạch, hốt thuốc cho người dân, đồng thời giảng đạo, khơi dậy lòng yêu nước trong quần chúng nhân dân, qua đó góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước trong vùng lan tỏa mạnh mẽ. Năm 1986, chùa Giồng Thành được công nhận là Di tích lịch sử cấp quốc gia, chiếc giường Cụ Phó bảng thường nằm nghỉ tại đây hiện được lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh An Giang. Ghi nhận những năm tháng nhà Nho yêu nước Nguyễn Sinh Sắc đã từng đến quê hương An Giang, lan tỏa tinh thần đoàn kết, yêu nước trong nhân dân, An Giang đã xây dựng nhà truyền thống *“Thân thế sự nghiệp Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc”* trong khuôn viên chùa Giồng Thành. Từ năm 1990, ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh được chọn là ngày Lễ Hội chùa Giồng Thành.



Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc tại trung tâm TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 123/1, đường Phạm Hữu Lầu, phường 4).
(Ảnh: Internet)

Có thể nhận định rằng, trong hành trình qua các tỉnh phía Nam của mình, Cụ Nguyễn Sinh Sắc phần lớn chọn các ngôi chùa Phật giáo làm nơi dừng chân. Chùa là nơi thích hợp để tập hợp, thuyết giảng, truyền bá tư tưởng yêu nước, tinh thần vì quốc gia dân tộc lúc bấy giờ. Đồng thời, với sự uyên thâm về Nho học, kiến thức sâu sắc về Phật giáo, Cụ Phó bảng đã dịch, chú giải kinh sách ở nhiều ngôi chùa nơi Cụ trú ngụ và có nhiều đóng góp cho phong trào Chấn hưng Phật giáo do Hòa thượng Khánh Hòa khởi xướng. Tạp chí “Phật học duy tâm” năm 1935 đã viết: “Cụ Sắc đã gợi ý sáng tỏ cho Cụ Khánh Hòa phải tổ chức, có tổ chức mới có cơ sở để làm việc, để tạo thế mạnh và hoàng đạo, phải tổ chức thành hội Phật giáo. Bấy lâu Cụ Khánh Hòa có ý đó, giờ đây được Cụ Sắc làm sáng tỏ hẳn lên và Cụ Sắc trở thành một lý thuyết gia của Cụ Khánh Hòa” (7). Trong thời điểm đó, chấn hưng Phật giáo không chỉ thuần túy là một phong trào tôn giáo, mà còn là một phong trào vận động chấn hưng, bảo vệ văn hóa dân tộc, một hoạt động yêu nước. Thông qua các hoạt động chấn hưng Phật giáo, hình ảnh của một thầy thuốc, nhà tu hành, Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã tạo được vỏ bọc an toàn cho bản thân, thuận lợi hơn trong di chuyển, tiếp xúc với những sĩ phu yêu nước đang bị an trí, chịu sự giám sát của Pháp, tránh sự đeo bám của mật thám Pháp. Đồng thời, những buổi luận đàm về Phật học, những hoạt động chú giải kinh sách của Cụ đã góp phần thức tỉnh tinh thần của các học giả, tăng,

ni, phật tử để có cái nhìn thấu đáo hơn về đất nước, về cảnh nước mất, nhà tan. Từ đó, hòa mình vào công cuộc đấu tranh nhằm giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của thực dân Pháp lúc bấy giờ. Đưa đạo hòa quyền với đời, đồng hành cùng dân tộc. Nhà tu hành phải biết dấn thân, vì quốc gia, dân tộc, hướng dẫn phật tử quay về chính pháp, phục vụ nhân sinh để có được độc lập cho nước nhà, quốc gia hưng thịnh.

Những nhân sĩ, nhà sư, thanh niên thông qua tiếp xúc với Cụ cũng được lan toả thêm tinh thần yêu nước, định hướng đúng đắn hơn trong lựa chọn con đường đấu tranh, giải phóng dân tộc. Chẳng hạn như sư Điền tại chùa Giồng Thành là đảng viên của Chi bộ Cộng sản đầu tiên của vùng, Bí thư Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên ở Bến Tre Trần Văn An, Hòa thượng Thoại (sư trụ trì chùa Hòa Long) đã giới thiệu toàn bộ tín đồ Phật giáo Thiên Lâm của hai chùa Tòng Sơn (Đất Sét) và Mỹ Luông (Chợ Mới) vào Nông hội đỏ, những hạt giống cách mạng đầu tiên như Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi, Phạm Hữu Lầu... Trong phần Tổng luận của Kỷ yếu Hội thảo Khoa học về Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, tại Đồng Tháp, năm 1990, cố Giáo sư Trần Văn Giàu đã đánh giá: “Các Cụ tới lui với nhau là ủng hộ tinh thần cho nhau, việc đàm đạo của các Cụ góp phần làm cho lớp thanh niên biết tên tuổi rồi sau đó đi theo con đường của Nguyễn Ái Quốc” (8).

Tác giả: **TS Trịnh Diệp Phương Vũ** - (Học viện Chính trị Khu vực II)

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 01/2025 - Xuân Ất Ty

CHÚ THÍCH:

(1) Tác giả Nguyễn Hữu Hiếu trong công trình Nguyễn Sinh Huy chân dung một nhà Nho; Tác giả Nguyễn Phúc Nghiệp và Nguyễn Thị Như Mai trong bài viết Có một cuộc gặp gỡ giữa Phan Chu Trinh, Nguyễn Sinh Sắc và Nguyễn Tất Thành ở Mỹ Tho khoảng 3 - 1911, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 476, tháng 10 -2016, đã khẳng định có sự gặp gỡ lịch sử này.

(2) Túc cụ Tú Cúc, quê Hà Tĩnh, tham gia Đông Kinh Nghĩa Thục, bị Pháp truy lùng trốn vào Nam và ở chùa Hội Khánh từ năm 1922

(3) Nhiều khả năng năm 1920 cụ Nguyễn Sinh Sắc đã có lần ghé thăm đầu tiên tại chùa Tiên Linh theo một số nghiên cứu thể hiện trong quyển Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Minh Đức do Ban Thường vụ Đảng ủy xã Minh Đức chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Thanh niên xuất bản năm 2005 và Kỷ yếu Hoạt động và ảnh hưởng của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở Bến Tre của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bến Tre, Nhà xuất bản Công an nhân

dân xuất bản năm 2020.

(4) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bến Tre (2020), Bến Tre - Đất và người, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr.81.

(5) Hồ sơ của sổ mật thám Pháp còn lưu giữ lá thư của cụ Phó bảng viết, ghi điểm hẹn tại chùa Hòa Thạnh.

(6) UBND tỉnh An Giang (2013), Địa chí An Giang, trang 711

(7) Nguyễn Hữu Hiếu (2005), Nguyễn Sinh Huy - Chân dung một nhà nho, Hội Khoa học lịch sử Đồng Tháp, Tr.168

(8) Nguyễn Hữu Hiếu (2005), Nguyễn Sinh Huy - Chân dung một nhà nho, Hội Khoa học lịch sử Đồng Tháp, tr.228.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bùi Thị Thu Hà (2010), Kể chuyện Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, NXB Từ điển Bách khoa

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bến Tre (2020), Bến Tre - Đất và người, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

3. Nguyễn Hữu Hiếu (2005), Nguyễn Sinh Huy - Chân dung một nhà nho, Hội Khoa học lịch sử Đồng Tháp

4. Nguyễn Quảng Tuân, Huỳnh Lứa, Trần Hồng Liên (1994), Những ngôi chùa ở Nam Bộ, NXB Tp. Hồ Chí Minh

5. Nguyễn Thanh Thuận (2020), Tài liệu lưu trữ liên quan đến Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Hoạt động và ảnh hưởng của Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở Bến Tre - NXB Công an Nhân dân.

6. UBND tỉnh An Giang (2013), Địa chí An Giang.